

QUY ƯỚC PHONG CÁCH LẬP TRÌNH

GVHDTH: Bùi Huy Thông - Phan Thị Phương Uyên

1 Đặt tên biến

- Phong cách:
 - Phong cách lạc đà (camel case style) viết thường chữ cái đầu tiên: `totalMoney`
 - Các từ cách nhau bởi dấu gạch dưới (`_`): `total_money`
- Đặt tên biến có chức năng gợi ý ý nghĩa của biến.
 - Ví dụ: đặt tên biến để lưu trữ tổng số tiền
 - Nên đặt: `totalMoney`
 - Không nên đặt: `temp1`, `ab`,...

2 Đặt tên hàm

- Phong cách:
 - Phong cách lạc đà (camel case style) viết thường chữ cái đầu tiên của động từ: `calculateTotalMoney(...)`
 - Phong cách lạc đà (camel case style) viết hoa toàn bộ chữ cái bắt đầu của từ: `CalculateTotalMoney(...)`
- Nên đặt tên hàm có động từ đầu tiên
 - Ví dụ: hàm thực hiện tính tổng số tiền
 - Nên đặt: `CalculateTotalMoney(...)`
 - Không nên đặt: `TotalMoney(...)`, `Money(...)`,...

3 Comment

- Comment theo dòng:

```
// This is comment line
```

- Comment theo đoạn:

```
/*
    This is comment block
    Line 1
    Line 2
    ...
*/
```

4 Đóng/mở đoạn code

- Phong cách 1:

```
if (is_student == true) {
    // Do something
} else {
    // Do something else
}
```

- Phong cách 2:

```
if (is_student == true)
{
    // Do something
}
else
{
    // Do something else
}
```

5 Thụt dòng và khoảng trắng

- Quy tắc 1: Đoạn code con của một đoạn code phải thụt vào 1 dấu tab hoặc 4 khoảng trắng so với đoạn code cha.

– Nên:

```
int i;
int sum = 0;

for (i = 0; i <= 100; i++)
{
    cout << i << "\n";
    sum += i;
}
```

– Không nên:

```
int i;
int sum = 0;

for (i = 0; i <= 100; i++)
{
cout << i << "\n";
    sum += i;
}
```

- Quy tắc 2: Các toán tử và toán hạng phải cách nhau bởi một dấu cách.

– Nên:

```
int first_number;
int second_number;
int sum_of_two_numbers;

first_number = 5;
sencond_number = 10;

sum_of_two_numbers = first_number + second_number;
```

– Không nên:

```
int first_number;
int second_number;
int sum_of_two_numbers;

first_number=5;
sencond_number=10;

sum_of_two_numbers=first_number+second_number;
```

- Quy tắc 3: Các thành phần trong câu lệnh phải được ngăn cách với nhau. Các dấu chấm phẩy (;), dấu phẩy (,), dấu hai chấm (:),... nằm sát thành phần đầu tiên và cách thành phần sau bởi 1 khoảng trắng.

– Nên:

```
int i;

for (i = 5; i <= 50; i++)
{
    // Do something
}
```

– Không nên:

```
int i;

for (i=5;i<=50;i++)
{
    // Do something
}
```

- Quy tắc 4: Các dòng code "có liên quan" nên đặt gần nhau và cách các dòng code "không liên quan" từ 1-2 dòng trống. Nên có chú thích cho mỗi đoạn code.

– Nên:

```
// Declare variable
int first_number;
int second_number;
int sum_of_two_numbers;

// Assign data to the variable
first_number = 5;
sencond_number = 10;

// Calculate the sum of two numbers and print it
sum_of_two_numbers = first_number + second_number;
cout << first_number << " + " << second_number << " = " sum_of_two_numbers;
```

– Không nên:

```
int first_number;
int second_number;
int sum_of_two_numbers;
first_number = 5;
sencond_number = 10;
sum_of_two_numbers = first_number + second_number;
cout << first_number << " + " << second_number << " = " sum_of_two_numbers;
```

Hết